

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	438.07	-0.45	-0.10%
KL.GD (triệu ck)	58.26	-47.30	-44.81%
GTGD (tỷ đồng)	913.60	-732.71	-44.51%
Tổng cung (triệu ck)	67.50	-50.15	-42.63%
Tổng cầu (triệu ck)	72.80	-65.42	-47.33%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	8.06	-11.97	-59.76%
KL bán (triệu ck)	4.19	-22.43	-84.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	200.23	-270.77	-57.49%
Giá trị bán (tỷ đồng)	107.04	-412.25	-79.39%

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định 121/2011/NĐ-CP về Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT). Theo đó, đối tượng không phải nộp thuế GTGT bao gồm: chuyển quyền sử dụng đất; kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ...

Sở GDCK Hà Nội vừa thông báo sẽ tiếp tục tổ chức đấu thầu 3,000 tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành vào chiều ngày 22/03 tới. Theo đó, trái phiếu có 3 kỳ hạn 2 năm, 3 năm và 5 năm với khối lượng gọi thầu 1,000 tỷ đồng cho mỗi kỳ hạn.

Tăng trưởng tín dụng 2 tháng đầu năm 2012 là âm 2,51% so với cuối năm 2011. Một số chuyên gia đánh giá chính sách tiền tệ đang duy trì chặt chẽ và có dấu hiệu thắt lại. Một số hoạt động (như ủy thác đầu tư...) đang dần được đưa vào quản lý chặt chẽ, bên cạnh đó, NHNN cũng có thêm những biện pháp nhằm hút tiền về như việc phát hành tín hiệu ngắn hạn. Lượng tiền bơm rông trên thị trường mở cũng giảm mạnh, hiện tổng giá trị cho vay trên OMO chỉ hơn 8.000 tỷ (đầu năm 2012 là hơn 100,000 tỷ). Đối với hệ thống ngân hàng, sau khi NHNN hạ lãi suất trần huy động chỉ vài ngày, dấu hiệu một số NHTMCP đã có chương trình khuyến mại dưới nhiều hình thức với khách hàng gửi tiết kiệm tiền đồng.

Duong Dao

Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Như đã phân tích trước đó, trong giai đoạn hiện tại, chỉ số hai sàn vẫn sẽ dao động hẹp trong biên độ nhất định với kháng cự ngắn hạn tại đỉnh cũ gần nhất. Chỉ số hai sàn nhận đường trung bình động trong trung hạn đóng vai trò là một hỗ trợ gần nhất, theo đó hiện tại VN-Index có hỗ trợ tại 425 điểm và HNX -index có hỗ trợ tại 70 điểm. Trong giai đoạn sideways hẹp, lợi nhuận kỳ vọng cho các giao dịch ngắn hạn là rất thấp, do đó NĐT nên hạn chế các giao dịch mua bán ngắn hạn và kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu rõ nét từ thị trường. Tăng vượt đỉnh cũ với mô hình trung gian xu thế có thể là tín hiệu tích cực, ngược lại, giảm phá vỡ hỗ trợ ngắn hạn nêu trên với tín hiệu tiêu cực từ thanh khoản có thể sẽ báo trước một mô hình phân phối trên chỉ số hai sàn.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

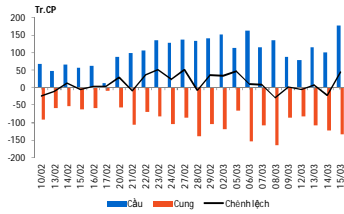
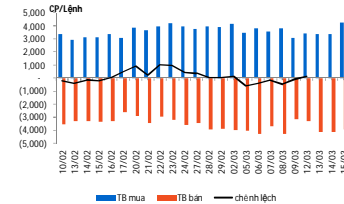
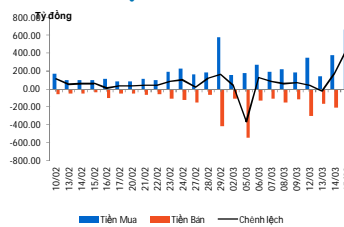
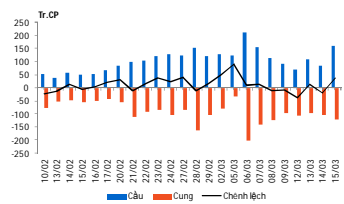
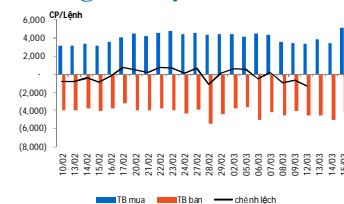
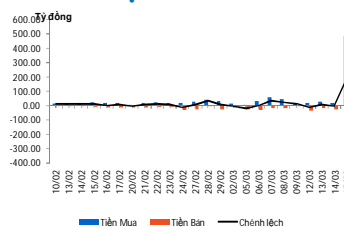
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.90	↑ 0.14	0.19%
KLGD (triệu ck)	78.93	↓ -34.90	-30.66%
GTGD (tỷ đồng)	754.96	↓ -367.03	-32.71%
Tổng cung (triệu ck)	122.71	↑ 10.45	9.30%
Tổng cầu (triệu ck)	110.77	↓ -32.51	-22.69%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.98	↓ -0.42	-29.85%
KL bán (triệu ck)	5.87	↓ -2.09	-26.26%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.30	↓ -7.53	-42.23%
Giá trị bán (tỷ đồng)	69.70	↓ -25.95	-27.13%



Đồ thị HNX-Index.

- Hiện tại, trạng thái của HNX-index đang là dao động ngang trong khoảng hẹp. Cụ thể, HNX-Index được giới hạn bởi hỗ trợ tại EMA(25) với giá trị hiện tại là 70 điểm và kháng cự ngắn hạn tương ứng đỉnh cũ là 78 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ, tuy nhiên chưa xuất hiện tín hiệu tiêu cực rõ nét. Trong các mô hình trung gian xu thế, thanh khoản thị trường cũng thường suy giảm nhẹ. Trong khoảng này có hai kịch bản có khả năng xảy ra sau thời kỳ dao động ngang:
KB1: Tăng vượt đỉnh cũ: một mô hình trung gian xu thế sẽ được xác nhận dạng như mô hình tam giác, lá cờ, chữ nhật, v.v...
KB2: giảm phá vỡ hỗ trợ ngắn hạn tại 70 điểm với thanh khoản tiếp tục đi xuống cho thấy dạng mô hình nguy cơ thiết lập là mô hình phân phối đỉnh như 2 đỉnh, 3 đỉnh v.v...

Trong ngắn hạn, HNX-Index có khả năng dao động trong khoảng 70 – 78 điểm. Trong trạng thái dao động hẹp, kì vọng lợi nhuận cho việc lướt sóng là rất thấp, do đó NĐT nên hạn chế các giao dịch mua bán ngắn hạn (trừ một số ít trường hợp đang có tiềm năng tăng giá do sự phân hóa mạnh mẽ trên thị trường).

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Đợt khớp lệnh thứ nhất, với việc BVH, MSN giảm khá mạnh cùng vượt loạt cổ phiếu ngân hàng đã làm cho VN-Index mất 2.7 điểm, tương ứng 0,62% xuống 435.82 điểm. Thị trường tiếp tục linh xình trong những phút giao dịch tiếp theo với mức giảm 3.42 điểm, cho đến 11h00. Các mã cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt là VCB bất ngờ tăng kịch trần.. Thị trường cũng được trợ giúp bởi MSN cũng tăng trần. Chỉ số VN-Index lúc 11h16 tăng đến 1.36 điểm, tức 0.31% đạt 439.88 điểm, và chốt phiên chốt phiên buổi sáng tăng 1.65 điểm, tức khoảng 0.38% đạt 440.17 điểm. Sang buổi chiều, giao dịch cũng không có đột biến VN-Index đảo chiều vào cuối phiên, mất 0.45 điểm, tương ứng 0.1% xuống 438.07 điểm. Đà giảm này đến từ một loạt cổ bluechips giảm giá, đặc biệt là BVH và VSH giảm kịch sàn

Giao dịch linh xình và thiếu sự giao dịch của khối ngoại nên khối lượng giảm mạnh chỉ còn 58.55 triệu đơn vị, trị giá gần 920 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Mở cửa, HNX-index giảm 0.38 điểm, tương ứng 0.52% đạt 72.38 điểm. ACB tăng nhẹ sau đó đảo chiều giảm, cùng các mã ngân hàng khác như HBB, SHB, một vài mã cổ phiếu lớn khác cũng giảm như KLS, PVX, VCG... Tương tự sàn HSX, HNX cũng chìm trong sắc đỏ trong phần lớn thời gian giao dịch. Đến 11h00, HNX tăng khoảng 0.5 điểm, tương đương 0.67% đạt 73.25 điểm. Thị trường được hỗ trợ bởi hơn 100 mã tăng giá, trong đó có HBB, KLS, PVX, VND, PVS và một loạt cổ phiếu chứng khoán tăng trần. Chốt phiên buổi sáng, nhờ sự hỗ trợ của một loạt cổ phiếu chứng khoán HNX-Index giữ được mức tăng 0.58 điểm, tương ứng 0.8% đạt 73.34 điểm. Sang phiên buổi chiều, cổ phiếu giảm giá tăng dần, cuối phiên, với gần 160 mã giảm giá, nhưng nhờ cổ phiếu chứng khoán vẫn tăng mạnh HNX-Index duy trì được sắc xanh với mức tăng nhẹ 0.14 điểm, tương đương 0.19% đạt 72.9 điểm.

HNX có gần 79 triệu đơn vị được giao dịch, tương đương 755 tỷ đồng, giảm đáng kể so với phiên trước

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 10 cổ phiếu tăng giá, 6 cổ phiếu đứng giá và 10 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVS (tăng 6,75%), PPS (tăng 6,47%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là GSP (giảm 4,85%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,67% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 20 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 19/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,500	1,300	↑ 4.44	0.39	13.24	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	4,500	742,400	→ 0.00	0.26	0.44	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22,300	1,123,300	↓ -1.35	1.30	47.41	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,900	460,100	↑ 6.47	1.14	60.43	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,300	7,600	↑ 3.17	0.58	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,800	259,000	↑ 5.26	0.35	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,500	114,800	↑ 5.45	0.50	0.82	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,500	306,900	↓ -0.69	0.86	6.62	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,100	71,600	↓ -3.60	1.94	7.99	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,100	624,400	↓ -1.65	0.78	6.11	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,600	37,200	↓ -2.15	0.80	23.85	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,500	29,000	↓ -3.08	0.62	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,300	2,750,500	↑ 6.75	1.38	6.13	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,500	8,452,500	↑ 3.81	0.46	1.70	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,300	1,056,400	↑ 1.37	1.75	4.73	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	10,300	2,120	↓ -4.85	0.92	5.63	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,500	839,960	↑ 1.48	1.21	7.38	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,000	29,490	→ 0.00	2.16	9.62	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,000	678,020	↓ -2.00	0.44	3.45	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	38,000	775,640	↑ 2.63	2.93	14.57	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11,500	1,146,720	→ 0.00	1.02	13.75	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500	491,520	→ 0.00	0.58	35.51	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,300	121,090	→ 0.00	0.45	1.21	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,600	147,630	→ 0.00	0.51	6.35	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300	458,500	↓ -2.15	0.84	4.84	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	48,560	↓ -1.85	0.43	1.20	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50,24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	22,300	23,300	4.48	161,647,635
EBB	17,100	17,500	2.34	91,353,022
MBB	14,600	15,300	4.79	78,484,245
HAG	28,900	29,700	2.77	375,657,183
OGC	11,600	12,100	4.31	47,065,647

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
NTP	46,100	43,800	-4.99	464,706
HBB	6,200	6,600	6.45	161,485
KLS	11,500	12,300	6.96	143,079
VND	9,500	10,100	6.32	84,746
PVX	9,300	9,900	6.45	76,689

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	700	800	100	14.29
CAD	800	900	100	12.50
VSG	1,700	1,800	100	5.88
TRI	1,900	2,000	100	5.26
KSA	8,000	8,400	400	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SD5	20,000	21,400	1,400	7.00
KSD	4,300	4,600	300	6.98
STL	8,600	9,200	600	6.98
KLS	11,500	12,300	800	6.96
VCG	11,500	12,300	800	6.96

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BAS	1,100	1,000	-100	-9.09
SVI	20,300	19,300	-1,000	-4.93
VIC	105,000	100,000	-5,000	-4.76
ST8	12,600	12,000	-600	-4.76
QCG	10,600	10,100	-500	-4.72

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
AMC	17,200	16,000	-1,200	-6.98
HPB	10,100	9,400	-700	-6.93
VTC	2,900	2,700	-200	-6.90
SPP	20,400	19,000	-1,400	-6.86
TET	20,400	19,000	-1,400	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HAG	316,845	HPG	25,015
STB	154,838	HAG	24,260
CII	32,914	VIC	21,337
BVH	28,065	VCB	11,287
HPG	16,854	GMD	11,114

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	463,072	NTP	257,636
KLS	9,148	KLS	6,774
HBB	3,636	VCG	4,599
PGS	2,451	PVS	4,176
VCS	1,353	PVX	3,964

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339